

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy trình thực hiện siêu âm của
Khoa Chẩn đoán Hình ảnh tại Khoa Phụ Sản và Khoa Nhi

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/09/1997 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn tổ chức Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Khoa học Kỹ thuật ngày 20/5/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thực hiện siêu âm của Khoa Chẩn đoán Hình ảnh tại Khoa Phụ Sản và Khoa Nhi (Quy trình đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Khoa Chẩn đoán Hình ảnh, Giám đốc các trung tâm, Trưởng các khoa, phòng và các thành viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Phan Hữu Chính

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN SIÊU ÂM CỦA KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
TẠI KHOA PHỤ SẢN VÀ KHOA NHI**

*(kèm theo Quyết định số /QĐ-BVĐKT ngày tháng năm 2024 của
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa)*

**I. QUY TRÌNH THỰC HIỆN SIÊU ÂM CỦA KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
TẠI KHOA PHỤ SẢN:**

1. Mục đích:

- Thống nhất quy trình thực hiện kỹ thuật siêu âm tại Khoa Phụ Sản - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, đảm bảo tính chính xác, an toàn, thuận tiện cho người bệnh.
- Tạo thuận lợi cho bệnh nhân được siêu âm tại khoa, tránh phải di chuyển xa với các sản phụ mang thai lớn, đi lại khó khăn. Hạn chế ảnh hưởng bất lợi làm nặng thêm tình trạng bệnh khi phải di chuyển ở các bệnh nhân dọa sảy thai, sinh non, ra máu âm đạo.
- Giảm tải áp lực cho Khoa Chẩn đoán Hình ảnh với số lượng bác sĩ Chẩn đoán Hình ảnh ít và lượng bệnh nhân đông. Giảm thời gian chờ đợi cho bệnh nhân khi siêu âm tại Khoa Chẩn đoán Hình ảnh vì phải chờ các ca siêu âm khác.
- Giúp giải quyết nhanh và kịp thời các trường hợp cấp cứu. Các trường hợp cấp cứu cần được siêu âm khẩn trương để có thể giải quyết kịp thời, góp phần cứu sống bệnh nhân.
- Chuẩn bị cho tương lai khi Khoa Phụ Sản đầy đủ nhân sự sẽ tiến hành triển khai siêu âm cho toàn bộ bệnh nhân sản phụ khoa của Bệnh viện, triển khai thêm các kỹ thuật mới liên quan tới siêu âm cho bệnh nhân.

2. Chỉ định:

- Các sản phụ mang thai Quý 1, 2 và 3.
- Tầm soát hình thái học thai nhi tại các mốc quan trọng.
- Sản phụ có thai kỳ bất thường như: tiền sản giật, đái tháo đường, thai chậm tăng trưởng,...
- Đau vùng tiểu khung: thai ngoài tử cung, viêm phần phụ,...
- Khối vùng tiểu khung: u nang buồng trứng, u xơ tử cung,...
- Chảy máu âm đạo bất thường: rong kinh, rong huyết, ung thư nội mạc tử cung,...
- Thay đổi bất thường ở âm đạo: dị dạng tử cung âm đạo,...
- Theo dõi sự phát triển của nang trứng.
- Vô sinh, hiếm muộn.
- Sau phẫu thuật vùng chậu, sau sinh, sau bỏ thai,...
- Tầm soát bệnh lý tử cung buồng trứng ác tính ở bệnh nhân có nguy cơ cao.
- Các bệnh lý phụ khoa: sa sinh dục, tiểu không tự chủ.
- Hướng dẫn can thiệp hay thủ thuật ngoại khoa.

3. Danh sách bác sĩ thực hiện:

STT	Họ và tên	Chức danh	Chứng chỉ bổ sung
1	Ông Phạm Hoàng Phong	BSCCKII	Siêu âm sản
2	Ông Hồ Xuân Lãng	Ths.BS	Siêu âm
3	Ông Võ Phi Long	BSCCKI	Siêu âm trong sản phụ khoa (trình độ nâng cao)
4	Bà Lãng Mỹ Hà	BSCCKI	Siêu âm sản phụ khoa cơ bản
5	Ông Trần Văn Cần	Ths.BS	Siêu âm sản phụ khoa
6	Ông Nguyễn Thanh Phước	BSCCKI	Siêu âm sản phụ khoa
7	Ông Phạm Văn Trung	BSCCKI	Siêu âm sản phụ khoa cơ bản, siêu âm tim thai và bệnh lý tim bẩm sinh
8	Bà Huỳnh Thị Thu Thanh	BSCCKII	Siêu âm sản phụ khoa
9	Ông Hoàng Trọng Sáng	ThS.BS	Siêu âm thực hành sản phụ khoa

4. Danh sách Quy trình kỹ thuật:

STT	STT TT 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	GHI CHÚ
1	30	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường bụng	
2	31	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường âm đạo	
3	32	Siêu âm Doppler tử cung, buồng trứng qua đường bụng	
4	33	Siêu âm Doppler tử cung, buồng trứng qua đường âm đạo	
5	34	Siêu âm thai nhi trong 03 tháng đầu	
6	35	Siêu âm thai nhi trong 03 tháng giữa	
7	36	Siêu âm thai nhi trong 03 tháng cuối	
8	37	Siêu âm Doppler động mạch tử cung	
9	38	Siêu âm Doppler thai nhi 03 tháng đầu	
10	39	Siêu âm Doppler thai nhi 03 tháng giữa	
11	40	Siêu âm Doppler thai nhi 03 tháng cuối	
12	41	Siêu âm 3D/4D thai nhi	
13	42	Siêu âm tầm soát dị tật thai nhi	

5. Thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận bệnh nhân

- Người thực hiện: nhân viên tiếp đón.
- Nhân viên tiếp đón nhận, kiểm tra giấy chỉ định, phân loại, phân luồng, hướng dẫn bệnh nhân đến phòng chờ siêu âm: xếp đúng số thứ tự khám. Yêu cầu bệnh nhân nhịn ăn, nhịn tiểu tùy theo từng chỉ định siêu âm. Đối với bệnh nhân cấp cứu, đề nghị nhân viên y tế mang theo hồ sơ bệnh án của bệnh nhân và đưa thẳng bệnh nhân vào siêu âm theo quy định.

Bước 2. Tiếp nhận yêu cầu, gọi và hướng dẫn BN

- Người thực hiện: kỹ thuật viên phòng siêu âm.
- Kỹ thuật viên phòng siêu âm xem danh sách chờ, phân loại bệnh nhân ưu tiên hay không ưu tiên, số thứ tự các bệnh nhân; tiếp nhận bệnh nhân vào phòng siêu âm; xác nhận lại thông tin của bệnh nhân, hướng dẫn bệnh nhân chuẩn bị trước khi siêu âm theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Bước 3. Tiến hành siêu âm

- Người thực hiện: bác sĩ phụ trách phòng siêu âm.
- Bác sĩ có mặt tại phòng siêu âm, khám, hỏi, thu thập đầy đủ các thông tin lâm sàng, cận lâm sàng cần thiết cho chẩn đoán. Tiến hành làm siêu âm theo đúng quy trình. Trường hợp khó cần hội chẩn với trưởng khoa, các bác sĩ có trình độ chuyên môn cao. Đọc kết quả ngay sau khi quy trình thăm khám kết thúc.

Bước 4. Trả kết quả

- Người thực hiện: kỹ thuật viên phòng siêu âm.
- Kỹ thuật viên kiểm tra lại kết quả siêu âm, kết quả đã có chữ ký của bác sĩ và các giấy tờ liên quan. Trả kết quả và giấy tờ liên quan về phòng hành chính.

II. QUY TRÌNH THỰC HIỆN SIÊU ÂM CỦA KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TẠI KHOA NHI:

1. Mục đích:

- Thống nhất quy trình thực hiện kỹ thuật siêu âm tại Khoa Nhi - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, đảm bảo tính chính xác, an toàn, thuận tiện cho người bệnh.
- Tạo thuận lợi cho bệnh nhân được siêu âm tại khoa, tránh phải di chuyển xa vì nhiều bệnh nhân nặng suy hô hấp phải thở máy, đặc biệt là bệnh nhân sơ sinh, di chuyển bệnh nhân nhiều nguy cơ chuyển biến nặng trên đường.
- Giảm tải áp lực cho Khoa Chẩn đoán Hình ảnh với số lượng bác sĩ Chẩn đoán Hình ảnh ít và lượng bệnh nhân đông. Giảm thời gian chờ đợi cho bệnh nhân khi siêu âm tại Khoa Chẩn đoán Hình ảnh vì phải chờ các ca siêu âm khác.
- Giúp giải quyết nhanh và kịp thời các trường hợp bệnh nặng cần cấp cứu ngay trong đêm. Các trường hợp cấp cứu cần được siêu âm cấp cứu tại giường để có thể chẩn đoán nhanh chóng, góp phần cứu sống bệnh nhân.

- Tầm soát sớm bệnh tim bẩm sinh cho trẻ sơ sinh trong Bệnh viện.

2. Chỉ định:

- Các trường hợp suy hô hấp nặng, choáng, chấn thương nặng đang nằm điều trị tại Khoa Nhi.
- Các trường hợp trẻ sơ sinh đẻ non, suy hô hấp.
- Các trường hợp nghi ngờ bệnh tim cần siêu âm tim.
- Các trường hợp thông tim can thiệp tim bẩm sinh cần làm siêu âm tim bởi bác sĩ chuyên khoa tim mạch.
- Các trường hợp tim bẩm sinh đã được thông tim can thiệp hoặc phẫu thuật tim kiểm tra theo dõi tái khám.
- Các trường hợp bệnh tim mắc phải: thấp tim, Kawasaki...
- Tầm soát các bệnh tim bẩm sinh ở trẻ sơ sinh bằng siêu âm tim.
- Các trường hợp bệnh tim bẩm sinh khó chẩn đoán ngoại trú cần hội chẩn chuyên khoa tim mạch.
- Các trường hợp cần làm thủ thuật như: tràn dịch màng phổi, tràn dịch màng bụng, tràn dịch màng tim, chọc tĩnh mạch trung tâm dưới hướng dẫn của siêu âm.

3. Danh sách bác sĩ thực hiện:

STT	Họ và tên	Chức danh	Chứng chỉ bổ sung
1	Ông Đỗ Thanh Toàn	BSCCKII	Siêu âm tim Siêu âm tổng quát
2	Bà Võ Thị Yến	BSCCKI	Siêu âm tim Nhi và các bệnh lý tim mạch nhi cơ bản
3	Bà Biện Thị Thùy Dung	BSCCKI	Siêu âm tổng quát

4. Danh sách Quy trình kỹ thuật:

STT	STT TT 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	GHI CHÚ
1	1	Siêu âm tuyến giáp	
2	4	Siêu âm hạch vùng cổ	
3	7	Siêu âm qua thóp	
4	11	Siêu âm màng phổi	
5	15	Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang)	
6	16	Siêu âm hệ tiết niệu (thận, tuyến thượng thận, bàng quang, tiền liệt tuyến)	
7	22	Siêu âm Doppler gan lách	
8	43	Siêu âm khớp (gối, háng, khuỷu, cổ tay...)	
9	44	Siêu âm phần mềm (da, tổ chức dưới da, cơ...)	

5. Thực hiện:

Thời gian siêu âm tại Khoa Nhi:

Trong giờ hành chính: **Buổi sáng: 9h-11h**

Buổi chiều: 14h-16h30

Một số trường hợp cấp cứu ngoài giờ hành chính thì Khoa sẽ phân công bác sĩ siêu âm cấp cứu thường trực 24/24.

Bước 1. Tiếp nhận Bệnh nhân

- Người thực hiện: nhân viên tiếp đón.
- Nhân viên tiếp đón nhận, kiểm tra giấy chỉ định, phân loại, phân luồng, hướng dẫn bệnh nhân ngồi đúng thứ tự chờ khám. Đối với bệnh nhân cấp cứu, đề nghị nhân viên y tế mang theo hồ sơ bệnh án của bệnh nhân.

Bước 2. Tiếp nhận yêu cầu, gọi và hướng dẫn bệnh nhân

- Người thực hiện: điều dưỡng phòng siêu âm.
- Điều dưỡng phòng siêu âm xem danh sách chờ, phân loại bệnh nhân ưu tiên hay không ưu tiên, số thứ tự các bệnh nhân; tiếp nhận bệnh nhân vào phòng siêu âm; xác nhận lại thông tin của bệnh nhân, hướng dẫn bệnh nhân chuẩn bị trước khi siêu âm theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Bước 3. Tiến hành siêu âm

- Người thực hiện: bác sĩ phụ trách phòng siêu âm.
- Bác sĩ có mặt tại phòng siêu âm, khám, hỏi, thu thập đầy đủ các thông tin lâm sàng, cận lâm sàng cần thiết cho chẩn đoán. Tiến hành làm siêu âm theo đúng quy trình. Trường hợp khó cần hội chẩn với các bác sĩ có trình độ chuyên môn cao. Đọc kết quả ngay sau khi quy trình thăm khám kết thúc.

Bước 4. Trả kết quả

- Người thực hiện: điều dưỡng phòng siêu âm
- Điều dưỡng kiểm tra lại kết quả siêu âm, kết quả đã có chữ ký của bác sĩ và các giấy tờ liên quan./.